

## Các văn bản đã ban hành

### LIÊN BỘ

#### NỘI VỤ — TÀI CHÍNH

##### NGHỊ ĐỊNH số 458-NĐ/LB ngày 1-12-1958

Ủy quyền cho các Ủy ban Hành chính các khu, thành phố, tỉnh và khu vực Vĩnh linh tổ chức những cuộc lạc quyên.

#### BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ sắc lệnh số 45-SL, ngày 5 tháng 4 năm 1946 quy định các cuộc lạc quyên, xổ số lấy tiền hay đồ vật;

Căn cứ thông tư số 475-TTg ngày 20 tháng 10 năm 1958 của Thủ tướng Chính phủ về việc thi hành sắc lệnh số 45-SL ngày 5 tháng 4 năm 1946 nói trên,

#### NGHỊ ĐỊNH:

**Điều 1.** — Nay ủy quyền cho Ủy ban Hành chính các thành phố, các Khu Tự trị, khu Hồng quang, khu vực Vĩnh linh và các tỉnh (trừ các tỉnh trực thuộc khu Tự trị) cho phép những cuộc lạc quyên tổ chức trong phạm vi một thôn, một xã, một thị trấn, một khu phố hoặc một thị xã không có khu phố mà tổng số tiền hoặc giá trị hiện vật lạc quyên không quá một triệu đồng.

**Điều 2.** — Đơn xin phép lạc quyên phải gửi tới Ủy ban Hành chính xã, thị trấn, thị xã hoặc khu phố nơi tổ chức lạc quyên. Các Ủy ban Hành chính này sẽ ghi ý kiến đề nghị của mình rồi chuyển theo hệ thống hành chính lên Ủy ban Hành chính khu, thành phố, tỉnh được ủy quyền cho phép nói ở điều 1.

**Điều 3.** — Sau khi cho phép, Ủy ban Hành chính khu Tự trị, thành phố, tỉnh gửi bản sao quyết định lên Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính để báo cáo và có trách nhiệm cùng với các Ủy ban Hành chính cấp dưới kiểm soát chặt chẽ cuộc lạc quyên. Mỗi quyết định cho phép của Ủy ban Hành chính Khu Tự trị, thành phố, tỉnh, chỉ có giá trị cho một lần lạc quyên và trong khu vực và thời gian ghi trong quyết định.

**Điều 4.** — Các Ủy ban Hành chính khu Tự trị, thành phố, tỉnh, các ông Chánh văn phòng và Giám đốc Vụ Dân chính Bộ Nội vụ, Chánh văn phòng Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 1 tháng 12 năm 1958

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ  
Thủ trưởng  
TRỊNH VĂN BÌNH

Thủ trưởng  
TÔ QUANG ĐẦU

#### NỘI VỤ — TU PHÁP

##### NGHỊ ĐỊNH số 484-NĐ/LB ngày 24-12-1958 quy định thề lê thay đổi họ, tên.

#### BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ BỘ TRƯỞNG BỘ TU PHÁP

Căn cứ thông tư Liên bộ Nội vụ — Tư pháp số 9-NV/5/TT ngày 19-3-1951 quy định về nhân thê bộ;

Căn cứ thông tư số 3.055-HTTK ngày 25-12-1955 của Bộ Nội vụ về vấn đề thay đổi họ, tên và làm thời giao thâm quyền cho Bộ Nội vụ giải quyết đơn xin thay đổi họ, tên của cán bộ, bộ đội và đồng bào miền Nam lập kêt ra Bắc;

Căn cứ thông tư số 4343-HTTK ngày 7-8-1957 của Bộ Nội vụ quy định các trường hợp có thể xin thay đổi họ, tên;

Căn cứ tình hình hiện nay của việc nhận đơn xin thay đổi họ, tên;

#### NGHỊ ĐỊNH:

**Điều 1.** — Việc thay đổi họ, tên và chữ đệm phải được chính quyền cho phép.

**Điều 2.** — Gặp một trong những trường hợp dưới đây, thì có thể xin thay đổi họ, tên và chữ đệm :

a) Tên thô tục quá ;

b) Người con nuôi, khi thời không làm con nuôi nữa, xin bỏ họ, tên cha mẹ nuôi đặt cho và lấy lại họ của cha đẻ và tên mà cha mẹ đẻ đã đặt cho ;

c) Cán bộ, bộ đội xin bỏ họ, tên cũ, lấy bì tinh bì danh đã dùng quen trong thời kỳ kháng chiến hoặc ngược lại, bỏ bì tinh bì danh dùng trong thời kỳ kháng chiến, lấy lại họ, tên cũ ;

d) Tên trùng với tên ông bà nội ngoại, tên cha mẹ đẻ hay tên cha mẹ hai bên vợ, chồng, với tên chú bác ruột, cô, dì ruột, tên anh chị em ruột, hiện còn sống, cùng ở chung trong xã, thị xã, thị trấn hay khu phố với đương sự.

**Điều 3.** — Việc xét các đơn xin thay đổi họ, tên và chữ đệm thuộc quyền các Ủy ban Hành chính tỉnh, thành phố, khu, nơi đương sự hiện đương cư trú.

**Điều 4.** — bãi bỏ các thông tư số 9/NV-5-TT, số 3.055-HTTK và số 4.343-HTTK ngày 19-3-1951, 25-12-1955 và 7-8-1957.

**Điều 5.** — Một thông tư của Bộ Nội vụ quy định cách thức thi hành nghị định này.

**Điều 6.** — Các ông Chánh văn phòng các Bộ Nội vụ và Tư pháp, các Ủy ban Hành chính khu, tỉnh và thành phố chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 24 tháng 12 năm 1958  
Bộ trưởng Bộ Tư pháp K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ  
VŨ ĐÌNH HÒE Thủ trưởng  
TÔ QUANG ĐẦU